

TÀI LIỆU SINH HOẠT HỘI VIÊN

Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2017-2022)

Lời nói đầu

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII diễn ra từ ngày 7/3/2017 đến ngày 9/3/2017, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, thủ đô Hà Nội, phiên khai mạc chính thức vào sáng ngày 7/3/2017 với chủ đề “**Đoàn kết - Đổi mới - Bình Đẳng - Hội nhập**”. Sau 3 ngày làm việc với tinh thần đoàn kết, khẩn trương, nghiêm túc, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2017-2022) đã thành công tốt đẹp. Đại hội đã đánh giá phong trào phụ nữ và kết quả hoạt động của Hội nhiệm kỳ 2012 - 2017, kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành khoá XI và bầu Ban Chấp hành khoá XII, đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2017 – 2022, thông qua toàn văn dự thảo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam (sửa đổi, bổ sung), Nghị quyết Đại hội với 7 chỉ tiêu cơ bản.

Nhằm giúp hội viên phụ nữ nắm được các nội dung cơ bản của Nghị quyết, các chủ trương công tác lớn của Hội xuyên suốt trong cả nhiệm kỳ 5 năm, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam biên soạn Tài liệu học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII dành cho hội viên, phụ nữ. Hy vọng rằng, mỗi hội viên, phụ nữ hiểu biết những nội dung chính của Nghị quyết Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, luôn tích cực hưởng ứng, chủ động tham gia vào các hoạt động do Hội tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ của hội viên góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, tiến bộ của phụ nữ, xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ban Tuyên giáo TW Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

PHẦN I: NỘI DUNG SINH HOẠT HỘI VIÊN

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT:

Tài liệu gồm 2 phần: phần I. Nội dung sinh hoạt là những nội dung cần cung cấp cho hội viên, phụ nữ để hiểu các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội cũng như những việc hội viên, phụ nữ cần làm để thực hiện Nghị quyết. Phần II là nội dung tham khảo dành cho cán bộ Hội cơ sở và hội viên, phụ nữ có nhu cầu tìm hiểu sâu, kỹ hơn về các nội dung liên quan đến Nghị quyết.

Để hội viên, phụ nữ hiểu rõ và tích cực tham gia vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết XII, cán bộ Hội cơ sở cần lưu ý một số vấn đề trong tổ chức sinh hoạt như sau:

- Chi hội trưởng là người trực tiếp triển khai tài liệu SHHV tới hội viên, phụ nữ. Cán bộ Hội cơ sở (Chủ tịch, Phó chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ) tham dự và hỗ trợ chi hội trong quá trình cung cấp thông tin và thảo luận trao đổi. Trường hợp chi hội trưởng gặp khó khăn khi triển khai thì Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở sẽ trực tiếp triển khai tài liệu.

- Trong quá trình sinh hoạt cần nhấn mạnh vào các nội dung của Nghị quyết, những điểm mới liên quan trực tiếp đến hội viên, phụ nữ.

- Nội dung tài liệu có thể triển khai trong nhiều buổi sinh hoạt và cần dành thời gian cho hội viên, phụ nữ thảo luận để đưa ra các hành động cụ thể của cá nhân, của chi hội/tổ phụ nữ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết tại địa phương.

- Cán bộ Hội cơ sở cần sáng tạo, vận dụng để đa dạng hóa hình thức sinh hoạt các nội dung trong tài liệu: thảo luận chuyên đề, hái hoa dân chủ, trò chơi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế v.v

II. NỘI DUNG SINH HOẠT:

Câu hỏi 1: Mục tiêu tổng quát trong 5 năm (nhiệm kỳ 2017-2022) được Đại hội đề ra như thế nào?

Trả lời:

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII đã đưa ra mục tiêu tổng quát của phong trào phụ nữ và hoạt động Hội trong 5 năm tới là: *“Đoàn kết, phát huy truyền thống, tiềm năng, sức sáng tạo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và vị thế của phụ nữ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, chuyên nghiệp; phấn đấu vì mục tiêu bình đẳng giới, tiến bộ của phụ nữ, xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

Mục tiêu gồm 3 nội dung chính:

(1) *Đối với phụ nữ:* Mục tiêu đề ra nhằm phát huy phẩm chất, trí tuệ, sức sáng tạo và hỗ trợ người phụ nữ phát triển toàn diện. Việc phát huy truyền thống, sức sáng tạo của phụ nữ vừa là mục tiêu, vừa là yêu cầu đối với phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, đồng thời đây cũng là yêu cầu, điều kiện để phụ nữ chủ động vươn lên khẳng định vai trò, đóng góp trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(2) *Đối với tổ chức Hội:* Mục tiêu hướng đến sự chuyên nghiệp, hiệu quả đáp

ứng được yêu cầu đặt ra của thời kỳ hội nhập trong hoạt động của các cấp Hội. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh luôn là vấn đề cốt yếu, quan trọng hàng đầu đặt ra ở tất cả các giai đoạn phát triển của tổ chức. Chỉ khi nào xây dựng được tổ chức vững mạnh thì Hội mới thực hiện tốt được vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ.

(3) *Mục tiêu chung*: Phấn đấu vì mục tiêu bình đẳng giới, tiến bộ của phụ nữ, xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thực hiện tốt các nội dung trên sẽ là điều kiện quan trọng để phụ nữ và tổ chức Hội góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện mục tiêu phát triển đất nước do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đề ra.

Câu hỏi 2: Nhiệm kỳ XII có bao nhiêu chỉ tiêu chủ yếu và nội dung các chỉ tiêu đó là gì?

Trả lời:

Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII đề ra 7 chỉ tiêu chủ yếu. Trong đó có 4 chỉ tiêu được tính đến cấp cơ sở, là điều kiện thuận lợi để cụ thể hóa chỉ tiêu cho từng cấp khi xây dựng kế hoạch hoạt động.

1. Đến cuối nhiệm kỳ, cấp trung ương tham mưu đề xuất được ít nhất 05 chính sách/đề án; cấp tỉnh và huyện tham mưu đề xuất ít nhất 02 chính sách/chương trình/đề án liên quan đến phụ nữ. Hàng năm, các cấp Hội giám sát ít nhất 01 chính sách; đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan.

2. Hàng năm, mỗi cơ sở Hội tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ.

3. Hàng năm, mỗi cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay; đạt chỉ tiêu ít nhất 20.000 điển hình/năm trong toàn quốc.

4. Hàng năm, mỗi cơ sở Hội đăng ký với cấp ủy, chính quyền thực hiện ít nhất một hoạt động thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giúp thêm được ít nhất 02 hộ gia đình đạt các tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch”, phấn đấu cả nước giúp được thêm ít nhất 20.000 hộ đạt 8 tiêu chí, trong đó ít nhất 10.000 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều.

5. Hàng năm, các cấp Hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đào tạo nghề, phối hợp, giới thiệu đào tạo nghề cho 75.000 lao động nữ; hỗ trợ 2.500 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, phối hợp hỗ trợ thành lập 300 hợp tác xã do phụ nữ quản lý.

6. Đến cuối nhiệm kỳ, toàn quốc tăng thêm 1 triệu hội viên; đảm bảo không có cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia hoạt động Hội.

7. Đến cuối nhiệm kỳ, 100% cán bộ Hội cấp trung ương, tỉnh, huyện, 90% trở lên Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định; 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội ít nhất 03 lần/nhiệm kỳ; 100% chi hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 01 lần/nhiệm kỳ.

Câu hỏi 3: Nghị quyết lần này tiếp tục đề ra các khâu đột phá. Vậy nội dung của các khâu đột phá là gì và có ý nghĩa như thế nào?

Trả lời:

Khâu đột phá là những vấn đề then chốt, quan trọng, nếu giải quyết được sẽ phá bỏ được những điểm nghẽn trong hoạt động, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tác động mạnh mẽ có tính chiến lược tới các vấn đề khác của phong trào phụ nữ và hoạt động Hội. Các khâu đột phá là đòn bẩy thực hiện hiệu quả hơn các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Hội LHPN các cấp.

Các khâu đột phá có mối quan hệ chặt chẽ và cần được triển khai lồng ghép, cụ thể hóa trong nội dung và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

Đại hội xác định 2 khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2017-2022, đó là:

Khâu đột phá thứ nhất: Nâng cao hiệu quả thực chất công tác giám sát, phản biện xã hội, tham mưu đề xuất chính sách góp phần giải quyết các vấn đề thiết thân của phụ nữ.

Khâu đột phá thứ hai: Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ; phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ.

Với 2 khâu đột phá trong nhiệm kỳ XII thể hiện mong muốn hội viên, phụ nữ, các cấp Hội đẩy mạnh hơn nữa vào hoạt động tham mưu xây dựng chính sách, chủ động tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản pháp quy, các vấn đề xã hội có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em tại các cấp. Thực hiện phương châm “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”, các cấp Hội đa dạng hóa, nhân rộng các mô hình tập hợp nhằm thu hút các tầng lớp phụ nữ tích cực tham gia sinh hoạt Hội.

Khâu đột phá khẳng định nội dung phát huy quyền làm chủ của phụ nữ là phương châm xuyên suốt trong hoạt động của tổ chức Hội với mục đích phát huy vai trò, nội lực của phụ nữ để tự giải quyết các vấn đề của mình và tổ chức cho phụ nữ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền, xây dựng tổ chức Hội.

Câu hỏi 4: Đại hội đã phát động những phong trào thi đua, cuộc vận động nào trong nhiệm kỳ XII (2017-2022)?

Trả lời:

Nhiệm kỳ XII (2017 – 2022), Đại hội tiếp tục phát động:

- **Phong trào thi đua** “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”.

- **Hai cuộc vận động:**

+ “*Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”;

+ “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”

Mặc dù tên của phong trào thi đua và cuộc vận động vẫn giữ như nhiệm kỳ XI nhưng nội dung cụ thể được điều chỉnh phù hợp với các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau, các địa bàn khác nhau. Đồng thời, việc triển khai phong trào thi đua và các cuộc

vận động được gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Chỉ thị 05 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Xây dựng nông thôn mới.

Câu hỏi 5: Để thực hiện được phong trào thi đua, 2 cuộc vận động, mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu thì tư tưởng cốt lõi định hướng hoạt động của các cấp Hội trong nhiệm kỳ 2017-2022 là gì?

Trả lời:

1. Cải tiến đồng bộ, toàn diện nội dung, phương thức hoạt động để thu hút đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia tổ chức Hội, tạo sinh lực mới cho phong trào phụ nữ.

2. Phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ thông qua các hoạt động phát huy vai trò, nội lực để phụ nữ tự giải quyết các vấn đề của mình và tổ chức cho phụ nữ tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng tổ chức Hội; tăng cường tính tự nguyện, tự giác, tự quản của hội viên trong tham gia hoạt động Hội. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, tinh thần, năng lực sáng tạo, ý thức công dân; đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

3. Thu hút phụ nữ tham gia hoạt động và tổ chức Hội bằng nhiều hình thức với phương châm “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”, chú trọng tổ chức hoạt động, sinh hoạt Hội linh hoạt, phù hợp với sự đa dạng của các nhóm phụ nữ.

4. Kiện toàn, củng cố hoạt động của cơ quan chuyên trách Hội các cấp, đẩy mạnh phân cấp cho các cấp Hội theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, linh hoạt, khắc phục hành chính hóa; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ trong chỉ đạo và tổ chức triển khai nhiệm vụ công tác Hội.

5. Làm tốt vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, chú trọng hoạt động giám sát và phản biện xã hội, tập trung cho đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các chính sách phát huy vai trò của lực lượng lao động nữ hội nhập kinh tế, thực hiện an sinh xã hội; lên tiếng mạnh mẽ bảo vệ phụ nữ và trẻ em bị xâm hại.

6. Đa dạng hóa, tăng cường huy động sự tham gia, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong thực hiện các hoạt động chăm lo, bảo vệ phụ nữ.

Câu hỏi 6: Các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ XII mà Đại hội đề ra là gì?

Trả lời: Đại hội đã đề ra 3 nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể là:

- *Nhiệm vụ 1:* Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc.

- *Nhiệm vụ 2:* Vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường.

- *Nhiệm vụ 3:* Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại

nhân dân.

Nếu Nhiệm kỳ XI đưa ra 6 nhiệm vụ trọng tâm, thì Nhiệm kỳ XII đưa ra **3 nhiệm vụ trọng tâm**, trong đó nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2 tập trung vào các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, để họ có thể làm tốt vai trò người lao động và vai trò là thành viên quan trọng trong gia đình. Nhiệm vụ 2 cũng là đề cụ thể hóa phong trào Khởi nghiệp được Chính phủ phát động nhằm thúc đẩy các tầng lớp nhân dân lập nghiệp theo hướng đổi mới, sáng tạo. Nhiệm vụ 3 hướng đến việc xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, chuyên nghiệp để có thể thực hiện tốt chức năng đại diện của Hội và triển khai tốt nhiệm vụ 1 và 2.

Câu hỏi 7: Hãy nêu nội dung chính, những điểm mới của nhiệm vụ 1 và hội viên, phụ nữ cần làm gì để triển khai hiệu quả nội dung hoạt động nhiệm vụ 1?

Trả lời:

1. Nhiệm vụ 1 hướng đến sự phát triển của phụ nữ như một chủ thể của xã hội và một thành viên quan trọng của gia đình. *Nhiệm vụ 1 gồm 2 nội dung chính:*

-Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện

-Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

2. *Điểm mới của nhiệm vụ:*

- Trong nhiệm kỳ XII, các hoạt động nhằm phát triển nguồn nhân lực nữ, xây dựng người phụ nữ phát triển toàn diện với ý nghĩa rộng hơn, không chỉ về phẩm chất đạo đức mà còn cả về trí tuệ, thể chất.

- Nhiệm vụ phát triển người phụ nữ toàn diện không phải chỉ vì quyền lợi của phụ nữ mà còn là để phát huy vai trò chủ thể sáng tạo của phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Hỗ trợ phụ nữ ở các lứa tuổi khác nhau dựa trên nhu cầu, khả năng của từng nhóm đối tượng phụ nữ.

- Tập trung hỗ trợ, trang bị kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ về tổ chức cuộc sống, giáo dục đời sống gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, mua bán người, xâm hại phụ nữ, trẻ em, đặc biệt là bạo lực và xâm hại tình dục trẻ em gái.

Làm rõ khái niệm “Người phụ nữ phát triển toàn diện”: Là phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật.

3. *Để thực hiện hiệu quả các nội dung hoạt động của nhiệm vụ 1, mỗi hội viên và phụ nữ cần:*

- Phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tinh thần tự trọng, tự tôn dân tộc, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân; tự giác chấp hành và vận động người thân trong gia đình, mọi người trong cộng đồng chấp hành chủ trương đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Mỗi phụ nữ xác định những điểm còn hạn chế để có hành động cụ thể rèn

luyện các phẩm chất đạo đức "*Tự tin, Tự trọng, Trung hậu, Đảm đang*"; làm gương cho con cháu và những thành viên khác trong gia đình, cộng đồng về rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức.

- Chủ động, tích cực học tập bằng nhiều hình thức, học tập ở mọi nơi, mọi lúc; nỗ lực nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghề nghiệp, kỹ năng sống, các kỹ năng đáp ứng yêu cầu hội nhập. Luôn có tinh thần học hỏi, cầu thị, sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh để chọn lọc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật phù hợp vào sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Chủ động đọc sách, báo, tài liệu để nắm bắt thông tin, kiến thức phục vụ cho việc phát triển sản xuất, kinh doanh, tổ chức cuộc sống gia đình hạnh phúc.

- Lựa chọn môn thể thao thích hợp để rèn luyện sức khỏe; vận động các thành viên trong gia đình tham gia các môn thể thao rèn luyện sức khỏe, xây dựng chế độ ăn uống hợp lý đảm bảo dinh dưỡng cho mọi thành viên trong gia đình, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

- Tham gia bảo hiểm y tế để có thể khám chữa bệnh định kỳ đảm bảo sức khỏe cho bản thân và các thành viên trong gia đình.

- Giữ gìn truyền thống tốt đẹp trong gia đình, đạo lý nhân ái, thủy chung, nghĩa tình; nghiêm túc thực hiện quy định về chế độ hôn nhân, đảm bảo mức sinh thay thế, không lựa chọn giới tính khi sinh con.

- Tạo dựng môi trường gia đình văn hóa; quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ các thành viên trong gia đình, kịp thời phát hiện các biểu hiện bất thường để ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng về mọi mặt để giáo dục, dạy dỗ con em trong gia đình trở thành những công dân có ích cho xã hội; biết bảo vệ, phòng tránh cho con em trước những cám dỗ của tệ nạn xã hội, tác động tiêu cực của quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thực hiện nếp sống văn minh, không xa hoa, lãng phí trong việc cưới, việc tang. Phát huy tinh thần "tương thân, tương ái" giúp đỡ các gia đình chính sách, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng.

Câu hỏi 8: Hãy nêu nội dung chính và điểm mới của nhiệm vụ 2. Hội viên, phụ nữ cần làm gì để triển khai hiệu quả nội dung hoạt động nhiệm vụ 2?

Trả lời:

1. Nội dung chính của nhiệm vụ 2 gồm:

- Vận động, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững

- Vận động phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Điểm mới:

- Sáng tạo khởi nghiệp là nội dung mới của nhiệm kỳ XII thể hiện quan điểm của Hội là đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo trong hoạt động phát triển kinh tế nhằm xác định nhiệm vụ quan trọng của các cấp Hội trong góp phần tạo điều kiện cho phụ nữ bắt nhịp với yêu cầu phát triển kinh tế trong giai đoạn mới, với những thách thức của hội nhập kinh tế quốc tế.

- Khởi nghiệp gắn với đổi mới, sáng tạo; thúc đẩy khởi sự kinh doanh thông qua các hoạt động phối hợp và thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. Đây là hoạt động mới, khó; đòi hỏi sự tập trung chỉ đạo, tổ chức, phối hợp thực hiện của các cấp Hội nhằm đạt các chỉ tiêu của Đề án.

3. Để thực hiện hiệu quả các nội dung hoạt động của nhiệm vụ 2, mỗi hội viên và phụ nữ cần:

a. Phụ nữ là người sản xuất, kinh doanh, lao động trong các doanh nghiệp...:

- Chủ động, tích cực tham gia vào các mô hình kinh tế hợp tác tại địa phương, các mô hình chuỗi giá trị (sản xuất – chế biến – tiêu thụ), các mô hình kinh tế hợp tác để tăng năng suất, giá trị lao động, có nguồn thu nhập ổn định.

- Vận động các thành viên trong gia đình tích cực lao động sản xuất, chủ động học nghề và hướng nghiệp cho con học nghề phù hợp.

- Nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh thực phẩm, không chạy theo lợi nhuận trước mắt mà ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người dân trong cộng đồng, cam kết đảm bảo “sản xuất sạch, chế biến sạch, tiêu dùng sạch”.

- Chủ động, mạnh dạn khởi sự kinh doanh/khởi nghiệp phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh làm giàu chính đáng cho bản thân và gia đình.

- Tích cực có sáng kiến, sáng tạo trong lao động, sản xuất; chủ động áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tạo sản phẩm có năng suất cao, chất lượng tốt.

b. Phụ nữ là chủ doanh nghiệp, trang trại...:

- Phát huy trí tuệ, sức sáng tạo trong phát triển sản xuất; tổ chức sản xuất, chế biến ngay tại các địa bàn nông thôn, tạo điều kiện thu hút lao động nữ, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần xây dựng Nông thôn mới.

- Chủ động cập nhật thông tin, trang bị kiến thức, kỹ năng và các mô hình sinh kế để ứng phó với biến đổi khí hậu, thích ứng với những thay đổi bất thường của khí hậu gây ra (lũ lụt, hạn hán, lũ ống, xâm nhập mặn...).

c. Chi em phụ nữ cần:

- Thực hiện các tiêu chí cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, tạo nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa tại khu dân cư.

- Chủ động tiết kiệm, tạo nguồn vốn cho chính gia đình mình và giúp những chi em đang gặp khó khăn trong cộng đồng để phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống gia đình.

- Tích cực thực hiện hành động bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi;

không chặt cây, phá rừng; không sử dụng các sản phẩm làm từ động thực vật quý hiếm,...); tuyên truyền đến người thân, giáo dục con cái cùng tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường;

Câu hỏi 9: Hãy nêu nội dung chính và điểm mới của nhiệm vụ 3. Hội viên, phụ nữ cần làm gì để triển khai hiệu quả nội dung hoạt động nhiệm vụ 3?

Trả lời:

1. Nội dung chính của nhiệm vụ 3 gồm:

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh
- Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham mưu đề xuất chính sách; thực hiện giám sát và phản biện xã hội
- Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế

2. Điểm mới trong nội dung nhiệm vụ có liên quan trực tiếp đến Hội viên, phụ nữ:

- Lấy phụ nữ làm trung tâm; vận động xã hội tham gia giải quyết các vấn đề của phụ nữ.

- Hoạt động giám sát và phản biện xã hội, đề xuất chính sách của Hội phải “*Lấy hạnh phúc và lợi ích của phụ nữ làm mục tiêu*”; hướng tới “*lấy sự hài lòng của phụ nữ làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội*”¹. Do đó các cấp Hội cần bám sát tình hình địa phương, đất nước và nhu cầu, nguyện vọng của phụ nữ để thực hiện chức năng đại diện.

- Thể hiện chính kiến của tổ chức Hội trong các vụ việc liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em; chủ động và tích cực tham gia giải quyết các vấn đề của phụ nữ.

- Thực hiện phương châm “*Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội*” với việc đa dạng hóa, nhân rộng các mô hình tập hợp hội viên tại cơ sở.

3. Để thực hiện hiệu quả các nội dung hoạt động của nhiệm vụ 3, mỗi hội viên và phụ nữ cần:

- Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương; chấp hành Điều lệ Hội, xây dựng gia đình hạnh phúc, phấn đấu thực hiện bình đẳng giới.

- Tích cực tham gia sinh hoạt và đóng góp ý kiến tại các buổi họp chi/tổ phụ nữ, các cuộc họp thôn/bản, sinh hoạt các Câu lạc bộ, các chương trình tập huấn chuyển giao khoa học công nghệ, chuyển đổi cơ cấu sản xuất...

- Chủ động phát hiện và phản ánh các vấn đề tiêu cực trong cộng đồng đến chính quyền địa phương, tổ chức Hội Phụ nữ cơ sở; mạnh dạn lên án, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và người dân trong cộng đồng.

¹ Phát biểu của Tổng Bí thư tại Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII.

- Chủ động giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, đặc biệt các chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, gia đình và trẻ em.

- Tích cực nắm bắt, cập nhật thông tin thời sự chính trị của đất nước từ các kênh thông tin chính thống để có bản lĩnh chính trị vững vàng; không nghe theo sự xúi giục, kích động của các thế lực thù địch; góp phần xây dựng hệ thống chính quyền cơ sở vững mạnh.

- Học tập, nghiên cứu các chính sách, pháp luật của Nhà nước để nghiêm túc thực hiện và giám sát việc thực hiện đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bản thân, gia đình và cộng đồng (Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình...).

- Tham dự các buổi tuyên truyền về chính sách, luật pháp để nâng cao nhận thức; chủ động liên hệ tư vấn từ Tổ tư vấn pháp lý của địa phương để được trợ giúp về pháp lý khi cần giải quyết các vấn đề khúc mắc của bản thân, gia đình.

- Tích cực xây dựng hình ảnh đẹp về người phụ nữ Việt Nam đối với bạn bè quốc tế khi tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch trong và ngoài địa phương; đồng thời quảng bá về hình ảnh đất nước, con người Việt Nam giàu bản sắc truyền thống.

- Tích cực tham gia các hoạt động gìn giữ, bảo vệ đường biên, cột mốc trên đất liền và trên biển; tham gia các phong trào ủng hộ xây dựng biển, đảo quê hương.

Câu hỏi 10: Để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra và hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, Đại hội đã đề ra những nhóm giải pháp nào?

Trả lời: Đại hội xác định 6 nhóm giải pháp chính là:

1. Cải tiến công tác chỉ đạo, điều hành
2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động
3. Phát huy vai trò làm chủ của hội viên, phụ nữ
4. Đầu tư nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn
5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội
6. Mở rộng các hoạt động liên kết, phối hợp

Câu hỏi 11: Bổ cục và những thay đổi chính trong Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII?

Trả lời:

Điều lệ Hội sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII gồm Phần mở đầu, 8 chương, 25 Điều. So với nhiệm kỳ XI, Điều lệ Hội LHPN Việt Nam có 9 điểm mới căn bản liên quan đến: Tư cách pháp nhân; nhiệm vụ tổ chức Hội; tổ chức thành viên; thôi tham gia Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt; quy định về Chủ tịch Hội LHPN các xã, phường, thị trấn; công tác giám sát; khen thưởng và kỷ luật; trách nhiệm đóng góp của tổ chức thành viên; phạm vi áp dụng Điều lệ Hội.

Câu hỏi 12: Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định điều kiện để trở thành hội viên Hội LHPN Việt Nam là gì?

Trả lời:

Trong đó quy định điều kiện để trở thành hội viên Hội LHPN Việt Nam được giữ nguyên như Điều lệ nhiệm kỳ XI. Cụ thể Điều 3 của Điều lệ quy định:

Phụ nữ Việt Nam từ 18 tuổi trở lên; không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi cư trú; tán thành Điều lệ Hội và tự nguyện tham gia tổ chức Hội thì được công nhận là hội viên.

Quy định này được đánh giá là không hạn chế quyền tham gia tổ chức Hội của bất cứ phụ nữ nào nếu họ có nguyện vọng; đảm bảo chặt chẽ hơn về mặt tổ chức và nội dung thực hiện điều khoản này sẽ được nêu cụ thể trong Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội.

Câu hỏi 13: Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định quyền của hội viên như thế nào?

Trả lời:

Điều 6 Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định rõ về quyền của hội viên như sau:

- Được dân chủ thảo luận và biểu quyết chủ trương, nhiệm vụ công tác Hội; được góp ý, đề đạt nguyện vọng với tổ chức Hội; được tham gia hoạt động, sinh hoạt Hội tại nơi cư trú và nơi làm việc.
- Được Hội hướng dẫn, hỗ trợ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng.
- Được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hội theo quy định.

Điểm mới:

- Thay cụm từ “giúp đỡ” bằng “hỗ trợ” nhằm nâng cao vai trò chủ thể, chủ động của hội viên trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của chính hội viên.

Câu hỏi 14: Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định nhiệm vụ của hội viên như thế nào?

Trả lời:

Về nhiệm vụ của hội viên được giữ nguyên như trong Điều lệ của Nhiệm kỳ XI, Điều 7 Điều lệ Hội quy định:

1. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.
2. Chấp hành Điều lệ Hội, tích cực tham gia sinh hoạt và các hoạt động Hội, đóng hội phí theo quy định của Điều lệ (mức phí đóng của mỗi hội viên là: 1.000 đồng/tháng)
3. Học tập nâng cao năng lực, trình độ mọi mặt, giữ gìn uy tín và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.
4. Đoàn kết, giúp nhau trong công tác, học tập, lao động, đời sống, xây dựng

gia đình hạnh phúc, phấn đấu thực hiện bình đẳng giới.

Câu hỏi 15: Phần khen thưởng, kỷ luật được Điều lệ nhiệm kỳ XII quy định như thế nào?

Trả lời:

Trong Điều lệ, nội dung khen thưởng được quy định tại Điều 22:

1. Đối tượng khen thưởng: tổ chức Hội, tổ chức thành viên, cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ và những tập thể, cá nhân khác có thành tích đóng góp cho công tác phụ nữ được Hội xét khen thưởng hoặc đề nghị Nhà nước khen thưởng.

2. Hình thức khen thưởng của Hội gồm: kỷ niệm chương, giải thưởng (Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam, giải thưởng Kovalevskaia), bằng khen, giấy khen và các hình thức công nhận khác.

Điều 23 của Điều lệ quy định nội dung kỷ luật:

1. Tổ chức Hội, tổ chức thành viên, cán bộ Hội, hội viên vi phạm Điều lệ Hội, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ chịu hình thức kỷ luật của Hội.

2. Hình thức kỷ luật:

- a. Đối với tổ chức Hội: khiển trách, cảnh cáo, giải thể;
- b. Đối với tổ chức thành viên: khiển trách, thôi công nhận;
- c. Đối với cán bộ Hội: khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc thôi đảm nhiệm chức danh (đối với cán bộ Hội không phải là cán bộ, công chức);
- d. Đối với hội viên: khiển trách.

PHẦN II. NỘI DUNG THAM KHẢO

1. Thông tin chung về Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII là sự kiện chính trị quan trọng và cũng là ngày hội lớn của các tầng lớp phụ nữ cả nước. Với tinh thần đoàn kết, đổi mới, bình đẳng, hội nhập, phấn đấu vì sự bình đẳng của phụ nữ Việt Nam và sự phát triển của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII đã thành công tốt đẹp, thể hiện quyết tâm của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ XII.

Về dự Đại hội có 1.153 đại biểu chính thức, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ từ các vùng miền, địa phương, đơn vị trong cả nước. Đại biểu cao tuổi nhất là GS.TS. Phạm Thị Trân Châu – Chủ tịch Hội nữ Trí thức Việt Nam, 79 tuổi; đại biểu trẻ nhất là Nguyễn Thu Minh Châu - Học sinh lớp 12 chuyên Toán, Trường THPT chuyên Thăng Long, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Tại phiên khai mạc, Đại hội vinh dự được đón các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các bộ, ban, ngành Trung ương đến dự.

Tại Đại hội đã có 23 tham luận được trình bày tại Đại hội, trong đó có 5 tham luận dưới dạng phim phóng sự ngắn. Nội dung các tham luận đều ghi nhận, đánh giá những kết quả hoạt động của Hội LHPN Việt Nam trên các lĩnh vực; về vai trò của Hội LHPN trong việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, vận động các tầng lớp phụ nữ thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua, xây dựng nông thôn mới; dạy nghề, tạo việc làm cho phụ nữ, xóa đói giảm nghèo, trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và bảo vệ an ninh, trật tự, các hình thức tập hợp, thu hút hội viên ... Các tham luận đã đưa ra những đề xuất, kiến nghị nhằm góp phần đưa phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam ngày càng phát triển, phù hợp với nhiệm vụ và tình hình giai đoạn cách mạng mới.

Đại hội đã tiến hành bầu cử đúng Quy chế bầu cử tại Đại hội. Đại hội quyết định cơ cấu, số lượng ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam khóa XII gồm 171 ủy viên. Tại Đại hội đã bầu 161 ủy viên và giao Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XII tiếp tục bầu bổ sung 10 Ủy viên vào các thời điểm thích hợp khi có đủ điều kiện.

Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam khóa XII đã thống nhất số lượng ủy viên Đoàn Chủ tịch là 33 ủy viên và đã bầu 31 ủy viên tại Hội nghị Ban chấp hành khoá XII lần thứ nhất. Ban chấp hành đã bầu đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà tiếp tục được tín nhiệm bầu tái đắc cử cương vị Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhiệm kỳ XII (2017 -2022); 04 Phó Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam gồm: đ/c Bùi Thị Hòa, đ/c Trần Thị Hương, đ/c Hoàng Thị Ái Nhiên, đ/c Nguyễn Thị Tuyết.

2. Ý nghĩa, tầm quan trọng và nhiệm vụ của Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII diễn ra trong thời điểm phụ nữ cả nước cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang ra sức thi đua thực hiện Nghị quyết

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII với niềm tin sâu sắc và tinh thần đổi mới mạnh mẽ đưa đất nước vượt qua khó khăn, phát triển bền vững, phồn vinh và hạnh phúc.

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới trong việc phát huy truyền thống tốt đẹp, sức sáng tạo của phụ nữ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, khẳng định sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và của xã hội đối với phụ nữ và tổ chức Hội LHPN Việt Nam. Đại hội có ý nghĩa quan trọng, định hướng, cổ vũ, động viên các tầng lớp phụ nữ trong 5 năm tới, tiếp tục nỗ lực phấn đấu thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, đạt thành tích cao trên mọi lĩnh vực chính trị - kinh tế - văn hóa – xã hội – an ninh quốc phòng góp phần vào nhiệm vụ thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2012 – 2017 và bầu Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2022; Đánh giá phong trào phụ nữ và kết quả hoạt động của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2012-2017; đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2022; Quyết định thông qua Điều lệ Hội LHPN Việt Nam (bổ sung, sửa đổi).

3. Chủ đề của Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII

Với chủ đề “**Đoàn kết - Đổi mới - Bình Đảng - Hội nhập**”, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII đại diện cho ý chí, nguyện vọng và trí tuệ của phụ nữ cả nước, phát huy tinh thần yêu nước, chung sức, chung lòng, cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới vì mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”, vì sự tiến bộ, hạnh phúc và bình đẳng của phụ nữ.

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Đại hội đã thảo luận và quyết định chủ đề của Đại hội XII là: *Phát huy truyền thống, sức sáng tạo của phụ nữ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Như vậy, chủ đề Đại hội XII gồm các nội dung quan trọng sau:

- Đối với phụ nữ: Việc phát huy truyền thống, sức sáng tạo của phụ nữ vừa là mục tiêu, vừa là yêu cầu đối với phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, đồng thời đây cũng là yêu cầu, điều kiện để phụ nữ chủ động vươn lên khẳng định vai trò, đóng góp trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đối với tổ chức Hội: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh luôn là vấn đề cốt yếu, quan trọng hàng đầu đặt ra ở tất cả các giai đoạn phát triển của tổ chức. Chỉ khi nào xây dựng được tổ chức vững mạnh thì Hội mới thực hiện tốt được vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ.

- Thực hiện tốt 2 nội dung trên sẽ là điều kiện quan trọng để phụ nữ và tổ chức Hội góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện mục tiêu phát triển đất nước do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đề ra.

4. Đánh giá phong trào phụ nữ trong 5 năm qua (2012-2017)

Báo cáo chính trị đã đánh giá phong trào phụ nữ nhiệm kỳ XI đạt kết quả trên những lĩnh vực cụ thể:

- Trong lĩnh vực chính trị: Phụ nữ tham gia cấp ủy, cơ quan dân cử, cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đều tăng cả về số lượng và chất lượng. Lần đầu tiên Việt Nam có 3 Ủy viên Bộ Chính trị và Chủ tịch Quốc hội là nữ.

- Trong lĩnh vực nông – lâm nghiệp: Chiếm 50,2 % lực lượng lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp; các tầng lớp phụ nữ hăng hái hưởng ứng phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất các sản phẩm nông nghiệp giá trị cao, góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia và làm thay đổi diện mạo nông thôn.

- Phụ nữ trong các ngành công nghiệp thi đua “*lao động giỏi, lao động sáng tạo*”, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất, chất lượng, góp phần đưa Việt Nam tham gia ngày càng sâu vào chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu.

- Phụ nữ ngành giáo dục thi đua “*đạy tốt, học tốt*”, góp phần đưa chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo vào cuộc sống. Các nữ trí thức, nhà khoa học say mê nghiên cứu, ứng dụng khoa học, tham gia chủ trì nhiều đề tài là cơ sở hoạch định chính sách. Số chị em có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ, được phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư tăng hơn nhiệm kỳ trước và ngày càng được trẻ hoá. Nữ cán bộ ngành y tế với trình độ chuyên môn ngày càng cao, tận tụy với bệnh nhân, đã đóng góp đáng kể vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch, phụ nữ vừa tham gia bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, vừa tích cực phát triển các sản phẩm du lịch, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Ngày càng có thêm nhiều nữ văn nghệ sỹ với các tác phẩm sáng tạo, khơi dậy và phát huy các giá trị nhân văn trong cộng đồng. Các nữ vận động viên không ngừng rèn luyện, chinh phục đỉnh cao, góp phần làm rạng danh Tổ quốc.

- Phụ nữ lực lượng vũ trang luôn thể hiện ý chí kiên cường, bản lĩnh cách mạng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Phụ nữ trong lĩnh vực đối ngoại kiên định đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, mở rộng quan hệ hợp tác, nâng cao thể và lực nước ta trên trường quốc tế.

- Đội ngũ nữ doanh nhân năng động, sáng tạo, vượt khó, tạo việc làm cho hàng triệu lao động, mang lại lợi ích kinh tế cho nước nhà và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. Đại bộ phận nữ thanh niên xung kích đi đầu trong các phong trào tình nguyện. Phụ nữ cao tuổi là chỗ dựa tinh thần, làm gương cho con cháu, tích cực thực hiện phương châm “*sống vui, sống khỏe, sống có ích*”. Chị em phụ nữ các dân tộc luôn đoàn kết, phát triển sản xuất, phát huy bản sắc văn hoá và chung tay giữ gìn biên cương thân yêu của Tổ quốc. Phụ nữ các tôn giáo tham gia hoạt động thiện nguyện, sống “*tốt đời, đẹp đạo*”, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các nhóm phụ nữ yếu thế, dễ bị tổn thương, phụ nữ sống ở khu vực đặc biệt khó khăn đã khắc phục hoàn cảnh, nỗ lực vươn lên. Phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

- Trong gia đình, phụ nữ tiếp tục là điểm tựa tinh thần, giữ gìn và phát huy giá

trị văn hóa truyền thống, phấn đấu nuôi dạy thế hệ công dân tương lai của đất nước đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững.

Bên cạnh những thành quả rất đáng phấn khởi nêu trên, phụ nữ vẫn đang phải đối mặt với không ít thách thức. Đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ còn nhiều khó khăn. Tỷ lệ lao động nữ nông thôn được đào tạo nghề, chuyên môn kỹ thuật thấp. Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và quản lý còn hạn chế về năng lực cạnh tranh. Tỷ lệ phụ nữ làm công tác quản lý, lãnh đạo chưa đạt chỉ tiêu đề ra, chưa tương xứng với lực lượng lao động nữ. Bao lực đối với phụ nữ và trẻ em gái có xu hướng gia tăng. Một bộ phận phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, chưa chủ động rèn luyện các phẩm chất đạo đức, chưa làm tròn trách nhiệm đối với gia đình và xã hội. Những khó khăn, hạn chế nói trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của phụ nữ và việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới cũng như kết quả hoạt động của các cấp Hội.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2012-2017

Trong nhiệm kỳ 2012-2017, các cấp Hội Phụ nữ đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm đoàn kết, tập hợp, vận động, phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương, các cấp Hội đã quyết tâm triển khai thắng lợi phong trào thi đua, các cuộc vận động, khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm, qua đó thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và nâng cao chất lượng đời sống mọi mặt cho hội viên, phụ nữ. Có thể khái quát ở 9 kết quả nổi bật như sau:

- Việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng dưới nhiều hình thức, với nhiều mô hình đa dạng, thiết thực. Việc tuyên truyền, giáo dục các phẩm chất đạo đức “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” được triển khai đồng bộ nhằm định hướng hội viên, phụ nữ phấn đấu rèn luyện, hoàn thiện bản thân, góp phần xây dựng người phụ nữ Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển đất nước. Việc phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng điển hình của phụ nữ gắn với các hoạt động, phong trào thi đua lớn của đất nước được chú trọng.

- Việc vận động phụ nữ thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững được thực hiện bằng nhiều giải pháp đồng bộ, đạt được kết quả ấn tượng: vận động được trên 12 triệu hội viên, phụ nữ tham gia với tổng số tiền tiết kiệm tạo nguồn vốn phát triển sản xuất lên tới gần 8,2 nghìn tỷ đồng (vượt chỉ tiêu gần 3,2 nghìn tỷ đồng).

- Các cấp Hội phát huy hiệu quả hoạt động vận động, hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo bền vững thông qua nhiều biện pháp đồng bộ. Hội tiếp tục là đoàn thể nhận ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội với số vốn lớn nhất và tỷ lệ hoàn trả cao nhất. Hoạt động tài chính vi mô của Hội khẳng định tính chuyên nghiệp và ngày càng phát triển bền vững. Các cấp Hội đã hỗ trợ gần 5,4 triệu lượt hộ nghèo (trong đó trên 2,4 triệu lượt hộ do phụ nữ làm chủ) và trên 430 nghìn hộ phụ nữ nghèo đã thoát nghèo; thành lập được trên 6.500 mô hình kinh tế hợp tác, vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ.

- Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” được triển khai bằng nhiều mô hình, cách làm phong phú, mang lại lợi ích thiết thực cho phụ nữ, gia đình và cộng đồng; khẳng định vai trò, đóng góp của các cấp Hội trong xây dựng nông

thôn mới, đô thị văn minh. Từ những thành công ban đầu, Cuộc vận động đã được đưa vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

- Phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và tinh thần “tương thân, tương ái”, các cấp Hội đã vận động ủng hộ được trên 1.000 tỉ đồng để chăm lo các gia đình chính sách, gia đình có con em đang làm nhiệm vụ nơi biên giới, hải đảo; thăm hỏi kịp thời các gia đình bị ảnh hưởng của thiên tai, hoạn nạn, phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; vận động, xây dựng, sửa chữa 19.688 mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo, vượt 96,9% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Công tác tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội luật pháp, chính sách về bình đẳng giới được phát huy và có nhiều chuyển biến rõ nét. Các cấp Hội đã kiên trì, nỗ lực, đề xuất thành công 119 chính sách, điển hình là chính sách giảm số năm đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ nữ cấp cơ sở, hỗ trợ phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số, quy định tỷ lệ cụ thể nữ ứng cử viên trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp..., góp phần tăng tỷ lệ cán bộ nữ, nữ cấp uỷ, nữ đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp so với nhiệm kỳ trước.

- Hội thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Hội ở cơ sở; đa dạng hoá các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên; có nhiều hình thức phong phú tập hợp các đối tượng phụ nữ. Hai tổ chức thành viên là Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam, Hội Nữ trí thức Việt Nam hoạt động ngày càng hiệu quả. Đến nay cả nước có gần 17 triệu hội viên, tăng hơn 1,6 triệu so với đầu nhiệm kỳ. Đội ngũ cán bộ cấp huyện và cơ sở được tập trung bồi dưỡng nâng cao trình độ, đạt chuẩn chức danh (vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ).

- Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế được mở rộng. Hội tiếp tục duy trì và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác với trên 300 tổ chức của hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong bối cảnh viện trợ quốc tế ngày càng thu hẹp, các cấp Hội đã tích cực vận động nguồn lực quốc tế hỗ trợ kỹ thuật và tài chính nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho phụ nữ, đặc biệt phụ nữ yếu thế, phụ nữ khó khăn, phụ nữ ở vùng dân tộc thiểu số.

- Chủ trì thực hiện thành công 5 đề án và tiếp tục tham mưu, đề xuất xây dựng 4 đề án của Chính phủ trong nhiều lĩnh vực thiết thân đối với phụ nữ, qua đó huy động nguồn lực và sự tham gia của các cấp, các ngành vào công tác phụ nữ và bình đẳng giới; đồng thời là nền tảng để tiếp tục phát huy phương thức hoạt động hiệu quả này trong nhiệm kỳ mới.

Những nỗ lực, đóng góp của hội viên, phụ nữ đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận, trao tặng nhiều phần thưởng cao quý 16.587 huân, huy chương các loại; 2.399 chị được phong tặng các danh hiệu vinh dự Nhà nước; các cấp Hội được tặng 36 Huân chương Độc lập các hạng, 285 Huân chương Lao động các hạng, 53 Cờ thi đua Chính phủ, 787 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

6. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong quá trình triển khai hoạt động Hội 5 năm qua:

Bên cạnh những kết quả to lớn, năm năm qua, hoạt động Hội vẫn còn bộc lộ

một số hạn chế:

- Công tác nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ có nơi, có lúc chưa kịp thời. Chậm đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống. Thiếu chủ động phản ánh và quyết liệt đấu tranh với các hành vi xâm hại thân thể và nhân phẩm của phụ nữ và trẻ em.

- Yêu cầu ngày càng cao của công tác phụ nữ. Một bộ phận cán bộ Hội chưa nhận thức đầy đủ yêu cầu đổi mới công tác phụ nữ, công tác Hội, về chức năng đại diện của tổ chức Hội, vai trò và trách nhiệm của mình; trình độ, năng lực phát hiện vấn đề, tham mưu, đề xuất chính sách và giám sát, phản biện xã hội còn hạn chế; chưa bản lĩnh để có tiếng nói mạnh mẽ bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của phụ nữ. Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ thiếu chiến lược. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội còn chậm; chưa chú trọng nghiên cứu dự báo tình hình để làm cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Hội và đề xuất các chính sách cho phụ nữ.

- Bên cạnh đó, còn có những nguyên nhân khách quan như: việc cụ thể hoá đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phụ nữ và bình đẳng giới ở một số ít địa phương chưa được cấp uỷ quan tâm đúng mức. Nhận thức về bình đẳng giới trong xã hội, ngay cả trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và của chính phụ nữ chưa đầy đủ. Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, mặt trái của kinh tế thị trường đã tác động không nhỏ đến nhận thức, lối sống, chất lượng cuộc sống của phụ nữ, mối quan hệ gia đình, từ đó ảnh hưởng đến khả năng thu hút, tập hợp phụ nữ, các hoạt động chăm lo cho hội viên và chất lượng hoạt động Hội.

7. Bài học kinh nghiệm từ quá trình triển khai hoạt động nhiệm kỳ XI:

Đại hội đã rút ra 5 bài học kinh nghiệm từ thực tiễn phong trào và hoạt động Hội, đó là:

Một là, các cấp Hội phải bám sát và cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chọn khâu đột phá, tập trung nguồn lực để thực hiện những nhiệm vụ cấp bách; trong từng thời điểm biết chọn chủ đề ưu tiên; kiên trì thực hiện các mục tiêu lâu dài là bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

Hai là, mọi hoạt động của tổ chức Hội đều phải xuất phát từ thực tiễn và nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của phụ nữ. Để tạo sự gắn bó của hội viên, phụ nữ với tổ chức Hội, cần đáp ứng lợi ích thiết thực về vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi chính đáng của hội viên, phụ nữ; phát huy khả năng to lớn và vai trò chủ thể của phụ nữ. Khơi dậy và phát huy truyền thống về vang, tinh thần đoàn kết, nhân ái, trí tuệ, tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ Việt Nam thành sức mạnh nội lực chủ động giải quyết các vấn đề của bản thân, của gia đình và thực hiện trách nhiệm đối với xã hội.

Ba là, xây dựng cơ quan chuyên trách Hội vững mạnh; đội ngũ cán bộ Hội các cấp có tâm huyết, trách nhiệm, tận tình, có năng lực, có kỹ năng vận động phụ nữ, có kinh nghiệm thực tiễn, chuyên nghiệp là nhân tố quyết định thành công của phong trào thi đua, các cuộc vận động và nhiệm vụ công tác Hội. Mỗi cán bộ Hội đều phải nhận thức đúng về vai trò, trách nhiệm và thực hành nhuần nhuyễn phương pháp công tác của người cán bộ làm công tác vận động quần chúng “*óc nghĩ, mắt trông, tai nghe,*

chân đi, miệng nói, tay làm”.

Bốn là, để thực hiện tốt vai trò đại diện, các cấp Hội cần tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; chủ động phản biện xã hội, tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước tiếp tục ban hành, hoàn thiện và lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt, kiểm tra, giám sát các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ; tiếp tục đề xuất các chương trình, đề án có liên quan đến phụ nữ.

Năm là, chủ động, tích cực phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực trong và ngoài nước đáp ứng yêu cầu của phong trào phụ nữ và công tác Hội.

8. Các nhóm giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện thành công mục tiêu của Đại hội trong nhiệm kỳ 2017-2022:

Đại hội đã đưa ra 6 nhóm giải pháp cơ bản nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động góp phần thực hiện thành công các chỉ tiêu của Đại hội. Cụ thể các nhóm giải pháp là:

1. Cải tiến công tác chỉ đạo, điều hành

- Cải tiến các kỳ họp Ban Chấp hành theo hướng tập trung vào các vấn đề mới, khó, tác động đến công tác Hội và phong trào phụ nữ; sử dụng đội ngũ chuyên gia để cung cấp thông tin, tham vấn cho Ban Chấp hành; ban hành các nghị quyết chuyên đề. Tăng cường trách nhiệm của Ủy viên Ban Chấp hành cơ cấu trong việc triển khai các nghị quyết và đề xuất các vấn đề của phụ nữ trong ngành, lĩnh vực; tham mưu công tác phối hợp giữa ngành với Hội. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu Ban Chấp hành các cấp trong chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ công tác Hội. Trung ương Hội thí điểm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành chuyên trách và gửi tới cấp uỷ cùng cấp.

- Cải tiến công tác lập kế hoạch; cấp trung ương, cấp tỉnh chú trọng lập kế hoạch chiến lược, dài hạn, trung hạn; cấp huyện, cấp cơ sở cụ thể hoá thành kế hoạch thường xuyên, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của hội viên, phụ nữ. Tập trung nguồn lực cho những địa phương và đối tượng đặc biệt khó khăn. Chú trọng hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ công tác Hội giữa các cấp và trong toàn hệ thống; giảm bớt giấy tờ, giảm hội họp. Ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời, khả thi, tính đến cân đối các nguồn lực và điều kiện bảo đảm triển khai thực hiện có hiệu quả; phân công rõ trách nhiệm cá nhân, thời hạn hoàn thành; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo dứt điểm. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, các quy chế, quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, gắn với xây dựng nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan.

- Thực hiện hiệu quả đề án “*Tin học hóa công tác quản lý, điều hành Hội LHPN Việt Nam và xây dựng Cổng thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam*”. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong nắm bắt, chỉ đạo, trao đổi thông tin, kinh nghiệm, quản lý công việc, quản lý cán bộ, quản lý hội viên. Nâng cấp kết nối trang thông tin điện tử của Trung ương Hội với cổng thông tin điện tử của Chính phủ, trang

thông tin điện tử của các tỉnh/thành Hội.

- Đa dạng hóa các hình thức thi đua: thi đua đặc biệt, thi đua cao điểm, ngắn hạn, dài hạn, thường xuyên, đột xuất, theo địa phương, ngành, lĩnh vực, đối tượng; mở rộng các hình thức biểu dương, tôn vinh. Cải tiến cách thức đánh giá thi đua đảm bảo thực chất, khách quan, không “cào bằng”; biểu dương các mô hình, cách làm sáng tạo; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá thi đua khoa học, sát thực tiễn, phù hợp với từng cấp Hội. Chủ động giới thiệu các cá nhân, tập thể nữ tiêu biểu cho các cấp, các ngành kịp thời biểu dương, khen thưởng. Phát hiện, tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong hệ thống Hội. Nâng cao chất lượng và tầm ảnh hưởng Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam, Giải thưởng Kovalevskaia. Các tỉnh/thành Hội xây dựng và duy trì các giải thưởng, các danh hiệu để tôn vinh phụ nữ.

- Rà soát, đánh giá, tổng kết, nhân rộng các mô hình, phương thức hoạt động hiệu quả, phù hợp với từng cấp, từng nhóm phụ nữ, từng địa bàn, lĩnh vực hoạt động. Thí điểm một số mô hình, phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu của hội viên, phụ nữ, tập trung vào một số lĩnh vực mới, khó (kết nối tiêu thụ sản phẩm an toàn; dịch vụ bảo hiểm vi mô; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tham vấn, trợ giúp pháp lý...). Khuyến khích các tỉnh/thành Hội xây dựng, phát triển các mô hình hoặc hoạt động dịch vụ để có thêm nguồn lực cho hoạt động Hội.

- Xây dựng mạng lưới cộng tác viên có chuyên môn sâu ở một số lĩnh vực như nghiên cứu chiến lược, hội nhập, lồng ghép giới, khởi nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu... Huy động hội viên, phụ nữ là nữ trí thức, nữ doanh nhân tham gia các hoạt động Hội.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động

- Lựa chọn nội dung tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, tư tưởng; phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với các nhóm phụ nữ, đặc biệt quan tâm nhóm phụ nữ dân tộc thiểu số, tôn giáo, phụ nữ nông thôn đi làm ăn xa; định kỳ thông tin thời sự, quyền, nghĩa vụ của công dân, bảo vệ chủ quyền đất nước. Cải tiến, đa dạng hóa các hình thức quán triệt nghị quyết, truyền thông trực tiếp thông qua sinh hoạt hội viên, sinh hoạt cộng đồng, các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, đối thoại, đào tạo trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hoá các sản phẩm truyền thông.

- Hàng năm, định hướng thống nhất trong hệ thống Hội một số chủ đề tuyên truyền trọng tâm. Hợp tác chặt chẽ với các cơ quan truyền thông đại chúng góp phần định hướng tư tưởng, thẩm mỹ cho phụ nữ; định kỳ có trang/góc viết về phụ nữ, công tác Hội; tăng tần suất và chất lượng thông tin về điển hình phụ nữ, tạo hiệu ứng tích cực trong xã hội; kiến nghị, đề xuất với cơ quan chức năng hạn chế các định kiến giới trong các sản phẩm truyền thông; nghiên cứu phối hợp đưa các chương trình giáo dục về bình đẳng giới vào hệ thống giáo dục quốc dân.

- Các đơn vị truyền thông của Hội phối hợp đồng bộ trong công tác tuyên truyền; chú trọng tuyên truyền kết quả hoạt động Hội, phong trào phụ nữ, các vấn đề thiết thực với các tầng lớp phụ nữ; khuyến khích cán bộ Hội viết bài trên báo và trang thông tin điện tử của các cấp Hội. Các cơ sở Hội tiếp tục duy trì các hoạt động vận động hội viên đọc và làm theo sách, báo; tổ chức các hội thi tìm hiểu, giới thiệu sách, báo.

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên là cán bộ Hội chuyên trách; định kỳ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên; tổ chức thi báo cáo viên giỏi... Thực hiện tốt quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên. Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong phối hợp tổ chức các hoạt động nâng cao kiến thức, kỹ năng cho hội viên, phụ nữ.

- Mở rộng quy mô, đa dạng hình thức, tăng cường xã hội hóa và hướng về cơ sở trong tổ chức các sự kiện truyền thông, sự kiện văn hoá thể thao vào các ngày kỷ niệm của đất nước và của Hội.

3. Phát huy vai trò làm chủ của hội viên, phụ nữ

- Tổ chức nhiều hình thức để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ; mở các diễn đàn, đối thoại để hội viên, phụ nữ thảo luận, trình bày nguyện vọng, nêu kiến nghị với cấp uỷ, chính quyền các cấp, với tổ chức Hội. Các cấp Hội định kỳ tập hợp, phản ánh ý kiến, đề xuất nguyện vọng của hội viên, phụ nữ tới các cấp có thẩm quyền để kịp thời giải quyết. Tuyên truyền để phụ nữ hiểu được quyền, trách nhiệm và tích cực tham gia giám sát, phát hiện những biểu hiện của sự suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của cán bộ, đảng viên.

- Tổ chức lấy ý kiến các nhóm phụ nữ trong quá trình giám sát, phản biện xã hội và đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp trung ương và địa phương.

- Huy động sự tham gia và khuyến khích phụ nữ nêu ý tưởng, sáng kiến cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động Hội. Tạo điều kiện để hội viên, phụ nữ được tiếp cận thông tin; vận động hội viên nòng cốt, phụ nữ tiêu biểu chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn chị em chấp hành luật pháp, chính sách, tích cực lao động sản xuất, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân.

4. Đầu tư nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn

- Cải tiến phương thức triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của các cấp Hội, đảm bảo sự hài hoà giữa nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu dự báo với nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn của phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, nghiên cứu để đề xuất chính sách, phản biện xã hội, đặc biệt những vấn đề lý luận về giới, phụ nữ và công tác phụ nữ, những vấn đề mới nảy sinh, phụ nữ trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế các vấn đề gia đình hiện nay, bạo lực trên cơ sở giới, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tài chính vi mô, an sinh xã hội...

Tập trung nghiên cứu, tổng kết, đánh giá các mô hình hoạt động thực tiễn, các cách thức chỉ đạo, cách làm hay, cách làm sáng tạo... để bổ sung, phát triển, hoàn thiện các vấn đề lý luận, làm căn cứ khoa học để xây dựng chiến lược hoạt động Hội trong tình hình mới.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng khoa học của Trung ương Hội trong tham mưu định hướng công tác nghiên cứu theo từng giai đoạn; tăng cường sự tham gia của các chuyên gia trong các lĩnh vực liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

- Xây dựng và cung cấp nguồn dữ liệu về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Kết nối với các đơn vị nghiên cứu trong và ngoài Hội, giữa các cấp Hội; cập nhật và

chia sẻ kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế về phụ nữ và bình đẳng giới. Chú trọng khai thác ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học và thu thập thông tin từ cơ sở để làm tốt công tác phản biện xã hội, đảm bảo lồng ghép giới trong các văn bản chính sách, pháp luật.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội

- Ban hành và thực hiện quy định, quy chế xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cấp Hội đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ. Xây dựng quy hoạch và đào tạo cán bộ theo vị trí việc làm. Bố trí, phân công công việc hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ trưởng thành qua thực tiễn; có cơ chế phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài. Chú trọng khâu giao việc, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ làm cơ sở rà soát, bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng.

- Đa dạng và cải tiến phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội. Đề xuất cơ chế, tổ chức đào tạo qua luân chuyên, hướng dẫn, kèm cặp, rèn luyện qua thực tế cơ sở. Quy định cụ thể về chế độ đi cơ sở của cán bộ chuyên trách các cấp Hội. Đẩy mạnh các hình thức giảng dạy hiện đại, đào tạo trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của Học viện Phụ nữ Việt Nam và các tỉnh/thành Hội. Biên soạn giáo trình, tài liệu tập huấn, bài giảng trực tuyến, cẩm nang chia sẻ kinh nghiệm cho cán bộ Hội theo từng cấp và theo các vị trí công việc.

Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu, phát hiện và giải quyết vấn đề cho cán bộ Hội các cấp. Cán bộ cấp trung ương và tỉnh/thành hàng năm nghiên cứu ít nhất 01 chuyên đề/sáng kiến/cải tiến nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Hội. Cấp huyện và cơ sở trực tiếp thu thập thông tin, kịp thời nắm bắt, phát hiện, phản ánh và chủ động giải quyết các vấn đề, các vụ việc vi phạm quyền lợi của phụ nữ ở địa phương.

- Tổ chức thi cán bộ Hội giỏi, bình chọn cán bộ Hội xuất sắc, tăng cường kết nghĩa, giao lưu, các sự kiện biểu dương, tuyên dương, tôn vinh, chia sẻ kinh nghiệm công tác Hội.

6. Mở rộng các hoạt động liên kết, phối hợp

- Tăng cường phối hợp với Chính phủ và các bộ, ngành để tạo cơ chế cho hoạt động Hội các cấp. Duy trì, đẩy mạnh phối hợp triển khai các đề án, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành, lĩnh vực. Tổng kết và tiếp tục ký kết các chương trình phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể, các tổ chức trong nước và quốc tế.

- Đa dạng hoá các nguồn lực cho công tác phụ nữ, bình đẳng giới. Chủ động đề xuất, xây dựng các chương trình, đề án, dự án quốc gia và quốc tế nhằm giải quyết các vấn đề có tính chiến lược liên quan đến phụ nữ và gia đình. Các tỉnh/thành Hội chủ động đề xuất, đăng ký thực hiện các phần việc, công trình trong các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thí điểm, nhân rộng phương thức Hội đảm nhận một số dịch vụ công tăng nguồn lực cho hoạt động Hội. Vận động các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội. Xây dựng quy định quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong hệ thống Hội.

- Tăng cường kết nối, học tập, chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức trong nước và quốc tế hoạt động trong lĩnh vực phụ nữ và bình đẳng giới; huy động sự tham gia của xã hội, của nam giới, cộng tác viên, tình nguyện viên, tổ chức thành viên... hỗ trợ thực hiện các hoạt động Hội; củng cố, nhân rộng mô hình tổ tư vấn cộng đồng.

9. Một số khái niệm liên quan đến công tác đề xuất chính sách, giám sát, phản biện xã hội, đối ngoại nhân dân:

- *Đề xuất chính sách*: là việc Hội nêu ra các vấn đề liên quan đến phụ nữ, bình đẳng giới và Hội kiến nghị với Đảng, Nhà nước ban hành chủ trương hoặc bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các chính sách liên quan.

- *Giám sát và phản biện xã hội*:

+ “*Giám sát*” là việc theo dõi, phát hiện, xem xét; đánh giá kiến nghị nhằm tác động đối với cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước về việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (Theo Khoản 1, Điều 1 Quy chế giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội).

+ “*Phản biện xã hội*” là việc nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước (Theo Khoản 2, Điều 1 Quy chế giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội).

+ “*Giám sát và phản biện xã hội*” là giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (Theo Khoản 3, Điều 1 Quy chế giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội).

- *Đối thoại* là cuộc nói chuyện giữa hai hay nhiều người với nhau để bàn bạc, trao đổi ý kiến buổi đối thoại trực tuyến; cuộc đối thoại về kinh tế chiến lược (Theo Từ điển Lạc Việt).

- *Đối ngoại nhân dân* là tất cả những quan hệ và hoạt động đối ngoại của nhân dân mà lực lượng chủ công là các tổ chức nhân dân, gồm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể quần chúng, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị và các tổ chức nhân dân khác. Đối ngoại nhân dân thực chất là công tác dân vận nhằm tuyên truyền, vận động nhân dân Việt Nam ở trong và ngoài nước thực hiện chủ trương, chính sách hòa bình, hữu nghị và hợp tác của nước ta đối với nước ngoài, đồng thời vận động nhân dân các nước ủng hộ đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta. Đối ngoại Nhân dân cùng với Đối ngoại Đảng và Ngoại giao Nhà nước tạo nên nền ngoại giao của Việt Nam.